

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĨNH HƯNG  
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 27-12-2022

V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH HƯNG, TỈNH LONG AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị The

*Các Hội thẩm nhân dân:*

+ Ông Danh Văn Hoàng

+ Ông Dương Thanh Minh

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Trọng Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An.

Ngày 27 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 113/2022/TLST-HNGĐ ngày 06/10/2022 về “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 17/11/2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Chí T, sinh năm 1999. Địa chỉ: Ấp L, xã B, thị xã K, tỉnh Long An. (Có mặt)

- *Bị đơn:* Bà Hồ Thị Bích Tr, sinh năm 2001. Địa chỉ: Ấp R, xã T, huyện V, tỉnh Long An. (Vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn xin ly hôn ngày 14 tháng 7 năm 2022 và những lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Nguyễn Chí T trình bày:

Sau thời gian quen biết, ông và bà Hồ Thị Bích Tr quyết định tiến đến hôn nhân vào năm 2021, có tổ chức đám cưới, đến ngày 22/3/2021 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, thị xã K, tỉnh Long An. Ông, bà sinh sống tại ấp L, xã B, thị xã K, tỉnh Long An. Vợ chồng đang sống hạnh phúc đến ngày 29/12/2021 thì bà Tr bỏ về nhà cha mẹ ruột tại ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Long An ở cho đến nay. Nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được nên ông xin ly hôn.

Về con chung: Giữa ông và bà Hồ Thị Bích Tr không có con chung.

Về tài sản: Giữa ông và bà Hồ Thị Bích Tr không có tài sản chung.

Về nợ: Giữa ông và bà Hồ Thị Bích Tr không có nợ chung.

Tại phiên tòa ông Nguyễn Chí T giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Từ khi thụ lý vụ án Tòa án đã thông báo các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng bà Hồ Thị Bích Tr không thể hiện ý kiến.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thẩm quyền: Ông Nguyễn Chí T có đơn xin ly hôn với bà Hồ Thị Bích Tr nên quan hệ pháp luật trong vụ án là ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bà Hồ Thị Bích Tr có nơi cư trú tại ấp R, xã T, huyện V, tỉnh Long An nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về việc vắng mặt của bị đơn: Bà Hồ Thị Bích Tr được triệu tập đến phiên tòa hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bà Trâm.

[3] Về hôn nhân: Giữa ông Nguyễn Chí T và bà Hồ Thị Bích Tr xác lập quan hệ vợ chồng có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, thị xã K, tỉnh Long An nên đây là hôn nhân hợp pháp, áp dụng luật Hôn nhân và gia đình để xem xét giải quyết.

[4] Từ khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổ chức hòa giải hai lần để tạo điều kiện cho hai bên hàn gắn tình cảm với nhau nhưng bà Hồ Thị Bích Tr không tham gia phiên hòa giải mà không có lý do, đã thể hiện ý chí không mong muốn vợ chồng đoàn tụ và ông Nguyễn Chí T cương quyết xin ly hôn vì cho rằng tình cảm vợ chồng không còn. Từ những cơ sở trên, Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa ông Nguyễn Chí T và bà Hồ Thị Bích Tr là có thật và thật sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên có cơ sở chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Nguyễn Chí T.

[5] Về con chung: Giữa ông Nguyễn Chí T và bà Hồ Thị Bích Tr không có con chung nên Tòa án không giải quyết.

[6] Về tài sản: Ông Nguyễn Chí T cho rằng giữa ông và bà Hồ Thị Bích Tr không có tài sản chung nhưng bà Trâm không thể hiện ý kiến nên Tòa án không xem xét.

[7] Về nợ: Ông Nguyễn Chí T cho rằng giữa ông và bà Hồ Thị Bích Tr không có nợ chung nhưng bà Trâm không thể hiện ý kiến nên Tòa án không xem xét.

[8] Về án phí: Ông Nguyễn Chí T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình.

Bởi các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng các Điều 19, 51, 56, 58 Luật Hôn nhân và gia đình; Áp dụng khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Chí T về việc xin ly hôn với bà Hồ Thị Bích Tr. Ông Nguyễn Chí T được ly hôn với bà Hồ Thị Bích Tr.

Về án phí: Buộc ông Nguyễn Chí T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước. Chuyển 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng theo biên lai số 0003760 ngày 06/10/2022 sang tiền án phí.

Báo cho nguyên đơn được biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Vĩnh Hưng;
- CCTHADS huyện Vĩnh Hưng;
- UBND xã B;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị The**